

Số: /TB-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết luận của đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030

Ngày 30/10/2024, tại Hội trường Nhà khách A1, đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030. Tham dự có đại diện Lãnh đạo Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Dân tộc HĐND tỉnh; đại diện lãnh đạo các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Lãnh đạo các Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố và cơ quan chuyên môn trực thuộc.

Sau khi nghe Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn báo cáo tóm tắt kết quả 02 năm thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030 và những khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực lâm nghiệp cần xem xét tháo gỡ; ý kiến tham luận, phát biểu của các thành phần tham dự, đồng chí Lương Trọng Quỳnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh kết luận như sau:

1. Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030 là chủ trương, chính sách đúng đắn của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, nhằm mục đích tháo gỡ khó khăn về đất sản xuất, khai thác phát huy giá trị kinh tế rừng cho người dân. Tuy nhiên sau 02 năm triển khai thực hiện kết quả đạt được còn khiêm tốn, chưa đạt được mục tiêu như mong muốn, đến nay có 06 huyện (Tràng Định, Văn Lãng, Bình Gia, Bắc Sơn, Văn Quan, Lộc Bình) phát sinh, tiếp nhận 688 hồ sơ đề nghị cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi, với tổng diện tích 1.724,07ha, các cơ quan chuyên môn đã thẩm định 645 hồ sơ (chiếm 93,75%), có 29 hồ sơ dự kiến đủ điều kiện phê duyệt nhưng hộ gia đình xin rút; hiện chỉ có 01 hồ sơ đã phê duyệt tại huyện Văn Lãng với diện tích 6,2ha, hiện nay hộ gia đình đang xử lý thực bì được khoảng 1,9 ha (chưa trồng rừng).

Kết quả đạt được còn hạn chế, nguyên chính là do: nhận thức của một bộ phận người dân và cán bộ cơ sở về công tác cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi còn hạn chế, hiểu chưa đúng với quy định; trách nhiệm của Hội đồng thẩm định hồ sơ cải tạo rừng cấp huyện chưa thật sự nỗ lực, còn e dè trong công tác thẩm định hồ sơ xin cải tạo rừng của các hộ gia đình, cá nhân, do đây là nội dung mới, khó, trong toàn quốc chưa có tỉnh nào thực hiện, trung ương không có hướng dẫn cụ thể; việc tham mưu ban hành danh mục cây mục đích của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn còn chậm chưa được kịp thời; hồ sơ pháp lý về quản lý sử dụng đất, hồ sơ địa chính đất lâm nghiệp còn sai sót, chồng lấn, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp còn có sự chồng chéo hoặc tình trạng tranh chấp đất rừng vẫn còn xảy ra, dẫn đến không đủ điều kiện về đối tượng chủ rừng để cải tạo; tư tưởng người dân chỉ muốn được cải tạo toàn diện nhưng không đủ điều kiện theo quy định, việc cải tạo theo băng, theo đám đòi hỏi yêu cầu kỹ thuật cao (tính toán độ dốc, thiết kế băng chừa, băng chặt...), tâm lý người dân không muốn thực hiện do ở cả 3 biện pháp cải tạo đều phải giữ lại cây gỗ và cây tái sinh mục đích...

2. Để khẩn trương khắc phục những hạn chế, tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, phân đấu đạt ở mức cao nhất các mục tiêu nhiệm vụ đề ra, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan ban, ngành tỉnh, cấp ủy chính quyền các huyện, thành phố tập trung thực hiện một số nội dung sau:

2.1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Trên cơ sở kết quả sơ kết, tiếp thu các ý kiến tham luận, phát biểu tại Hội nghị khẩn trương phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Ban cán sự đảng UBND tỉnh báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU cho phù hợp với tình hình thực tế của các huyện và các quy định pháp luật mới ban hành; hoàn thành dự thảo Báo cáo của Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, trình UBND tỉnh chậm nhất ngày 20/11/2024.

- Khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định danh mục loài cây sinh trưởng nhanh, cây sinh trưởng chậm, cây mục đích, cây phi mục đích đối với rừng phòng hộ và rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Thời hạn hoàn thành tháng 12/2024.

- Nghiên cứu xây dựng các mô hình phát triển kinh tế đồi rừng mới có hiệu quả để nhân rộng, khai thác tiềm năng lợi thế địa phương.

- Chủ động trong công tác tham mưu đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, Chương trình Tiêu dự án 1, Dự án 3 trên địa bàn.

2.2. Sở Tài nguyên và Môi trường: chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện, thành phố rà soát, làm rõ tính pháp lý đối với số Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ gia đình, cá nhân là

chủ rừng sản xuất là rừng tự nhiên, tài sản rừng trên thửa đất được cấp; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giải pháp xử lý trong tháng 12/2024.

2.3. Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trên địa bàn; xác định công tác cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên đóng vai trò quan trọng trong phát triển lâm nghiệp, kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của Nghị quyết số 95-NQ/TU và các quy định pháp luật về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên, nhất là về điều kiện, đối tượng, các biện pháp cải tạo rừng tự nhiên, hướng dẫn người dân có nhu cầu cải tạo rừng thực hiện các bước lập hồ sơ bảo đảm quy định, đúng theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn; đôn đốc, chỉ đạo cơ quan chuyên môn nâng cao trách nhiệm trong công tác tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị cải tạo rừng theo Nghị quyết số 95-NQ/TU trên địa bàn.

- Thực hiện tốt công tác giao rừng, cho thuê rừng đối với những diện tích chưa giao, chưa cho thuê đảm bảo thống nhất, đồng bộ với giao đất, cho thuê đất theo quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai; quan tâm giải quyết các tranh chấp, vướng mắc đất đai, đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn để tạo điều kiện cho các hộ gia đình, cá nhân đủ điều kiện thụ hưởng chính sách.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU trên địa bàn;

- Đối với việc triển khai Tiểu dự án 1, Dự án 3: chỉ đạo cơ quan chuyên môn, UBND các xã rà soát, thống kê cụ thể các đối tượng, hiện trạng rừng đủ điều kiện tham gia thực hiện chương trình để giao kế hoạch, triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế, không để phải trả lại nguồn kinh phí được cấp. Thực hiện tốt công tác cập nhật diễn biến tài nguyên rừng hàng năm, làm cơ sở để giao chỉ tiêu kế hoạch sát với thực tế, giải ngân được nguồn vốn được giao.

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn liên quan tổng hợp cụ thể, đánh giá chi tiết, chính xác về diện tích rừng trồng, vườn ươm, nguồn giống, cơ sở chế biến gỗ,... bị thiệt hại trong cơn bão số 3 làm căn cứ để hỗ trợ theo chính sách hiện hành. Thực hiện khôi phục, phát triển rừng theo Hướng dẫn số 1339/LN-PTR ngày 10/9/2024 của Cục Lâm nghiệp.

2.4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh và các cơ quan ban ngành tỉnh liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo thực hiện tốt Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 231/KH-UBND ngày 9/11/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 – 2030; các chính sách về phát triển lâm nghiệp đang triển khai thực hiện.

3. Về các đề xuất, kiến nghị tại các báo cáo tham luận, báo cáo sơ kết của các huyện, thành phố và ý kiến phát biểu trực tiếp tại Hội nghị: giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, có văn bản trả lời phúc đáp đối với các nội dung thuộc thẩm quyền, đối với các kiến nghị khác có văn bản gửi đến các sở ngành liên quan để trả lời hướng dẫn; các đơn vị hoàn thành việc phúc đáp trả lời trước ngày 15/11/2024./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các thành phần tham dự HN;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT (PVD).

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

Dương Công Hiệp